****

**UNIT 1: LOCAL COMMUNITY**

BÀI TẬP BỔ TRỢ FORM MỚI CẢ NĂM GLOBAL SUCCESS 9 FULL 4 KỸ NĂNG - Phiên bản 2026

Cập nhật 1 Tuần 2 unit vào thứ 3 và thứ 5 hàng tuần.

**LH 0388202311**

**A. VOCABULARY**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **No.** | **Word/Phrase** | **Type** | **IPA** | **Meaning** |
|  | artisan  | (n) |  /ˈɑːtɪzæn/  |  thợ thủ công |
|  | city centre  | (n) |  /ˈsɪti ˈsɛntə/  |  trung tâm thành phố |
|  | community  | (n) |  /kəˈmjuːnɪti/  |  cộng đồng |
|  | craft  | (n) |  /krɑːft/  |  thủ công mỹ nghệ |
|  | delivery person  | (n) |  /dɪˈlɪvəri ˈpɜːsən/  |  người giao hàng |
|  | electrical wires  | (n) |  /ɪˈlɛktrɪkəl waɪərz/  |  dây điện |
|  | electrician  | (n) |  /ɪlɛkˈtrɪʃən/  |  thợ điện |
|  | facilities  | (n) |  /fəˈsɪlɪtiz/  |  cơ sở vật chất |
|  | firefighter  | (n) |  /ˈfaɪəˌfaɪtə/  |  lính cứu hỏa |
|  | fragrance  | (n) |  /ˈfreɪɡrəns/  |  hương thơm |
|  | function  | (n) |  /ˈfʌŋkʃən/  |  chức năng |
|  | garbage collector  | (n) |  /ˈɡɑːbɪdʒ kəˈlɛktə/  |  người thu gom rác |
|  | hand- craft | (v) | /ˈhændkrɑːft/ | làm thủ công |
|  | handicraft  | (n) |  /ˈhændɪkrɑːft/  |  đồ thủ công |
|  | instruct  | (v) |  /ɪnˈstrʌkt/  |  hướng dẫn |
|  | local  | (adj) |  /ˈləʊkəl/  |  địa phương |
|  | neighbourhood  | (n) |  /ˈneɪbəhʊd/  |  khu vực lân cận |
|  | occasion  | (n) |  /əˈkeɪʒən/  |  dịp, cơ hội |
|  | original  | (adj) |  /əˈrɪdʒɪnəl/  |  nguyên bản |
|  | police officer  | (n) |  /pəˈliːs ˈɒfɪsə/  |  cảnh sát |
|  | pottery  | (n) |  /ˈpɒtəri/  |  đồ gốm |
|  | preserve  | (v) |  /prɪˈzɜːv/  |  bảo tồn |
|  | property  | (n) |  /ˈprɒpəti/  |  tài sản |
|  | shopping malls  | (n) |  /ˈʃɒpɪŋ mɔːlz/  |  trung tâm mua sắm |
|  | shorten  | (v) |  /ˈʃɔːtn/  |  rút ngắn |
|  | sort  | (v) |  /sɔːrt/  |  phân loại |
|  | speciality food  | (n) |  /ˌspɛʃiˈælɪti fuːd/  |  đặc sản |
|  | suburb  | (n) |  /ˈsʌbɜːb/  |  ngoại ô |
|  | tourist attraction  | (n) |  /ˈtʊərɪst əˈtrækʃən/  |  điểm thu hút khách du lịch |
|  | world- famous | (adj) | /ˌwɜːld ˈfeɪməs/ |  nổi tiếng thế giới |

|  |  |
| --- | --- |
| **Collocations/ phrase/phrasal verb**  | **Meaning** |
| 1. come back
 |  trở lại |
| 1. cut down on
 |  giảm bớt |
| 1. find out
 |  tìm ra |
| 1. get on with
 |  hòa thuận với |
| 1. go out
 |  đi ra ngoài |
| 1. give advice
 |  đưa ra lời khuyên |
| 1. hand down/ pass down
 |  truyền lại |
| 1. look around
 |  **nhìn xung quanh** |
| 1. look for
 |  tìm kiếm |
| 1. obey the law
 |  tuân thủ pháp luật |
| 1. remind of
 |  nhắc nhở |
| 1. take care of
 |  chăm sóc |

**B. WORD FORM**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **neighbor** (n): hàng xóm - neighborly (adj): thân thiện, có tình làng nghĩa xóm - neighborliness (n): sự thân thiện, tình làng nghĩa xóm 2. **collect** (v): thu thập, sưu tầm - collection (n): bộ sưu tập, sự thu thập - collector (n): người sưu tầm - collective (adj): tập thể, chung - collectively (adv): một cách tập thể, cùng nhau 3. **produce** (v): sản xuất, tạo ra - product (n): sản phẩm - production (n): sự sản xuất, quá trình sản xuất - producer (n): nhà sản xuất - productive (adj): có năng suất, hiệu quả - productively (adv): một cách hiệu quả, có năng suất 4. **attract** (v): thu hút - attraction (n): sự thu hút, điểm thu hút - attractive (adj): hấp dẫn, thu hút - attractively (adv): một cách hấp dẫn, thu hút 5. **responsibility** (n): trách nhiệm - responsible (adj): có trách nhiệm - responsibly (adv): một cách có trách nhiệm | 6. **enjoy** (v): tận hưởng - enjoyment (n): sự tận hưởng, niềm vui - enjoyable (adj): thú vị, vui vẻ - enjoyably (adv): một cách thú vị, vui vẻ 7. **pride** (n): niềm tự hào - pride (v): tự hào (thường dùng trong cấu trúc pride oneself on) - proud (adj): tự hào - proudly (adv): một cách tự hào 8. **develop** (v): phát triển - development (n): sự phát triển - developer (n): nhà phát triển - developed (adj): đã phát triển (thường dùng cho các nước phát triển) - developing (adj): đang phát triển 9. **volunteer** (v): tình nguyện - volunteer (n): tình nguyện viên - voluntary (adj): tự nguyện - voluntarily (adv): một cách tự nguyện 10. **donate** (v): quyên góp, hiến tặng - donation (n): sự quyên góp, vật quyên góp - donor (n): người hiến tặng, nhà tài trợ |

**C. GRAMMAR**

**a.** **Question words before to-infinitive**

|  |
| --- |
| - Dùng cấu trúc câu các từ để hỏi **what, when, where, who, how + to V** (động từ nguyên mẫu có to) trong lời nói gián tiếp để: + Diễn tả những tình huống khó khăn hoặc không chắc chắn. + Tường thuật lại câu hỏi về một việc gì đó nên được làm.**Example:** We don’t know who to contact. She can’t decide what to do Tell me when to pay He shows me where to get tickets. |
| - Ta **không thể sử dụng** “why” trước “to V”**Example:** No one could explain why we had to come there. 🡲 No one could explain why to come there. **(SAI)** |
| - **Trước các từ để hỏi**, ta có thể sử dụng các động tư như **ask, (not) decide, discover, disciss, explain, find out, for get, (not) know, learn, remember, say, think, understand, wonder, (not) be sure, have no idea, (not) tell…****Example:** We were wondering where to cook the dinner.  Mike wants to know how to work the computer Have Mike and Lisa dicided when to have their dinner?  I wasn’t sure what to do |
| - Để **tường thuật lại dạng câu hỏi Yes/ No questions**, ta dùng cấu trúc whether + to V.\*\*\* Lưu ý, “if” không được sử dụng trong trường hợp này.**Example:** We’ll have to decide whether to go ahead with the timeable (or not). We have to decide if to go ahead. **(SAI)** Mike wasn’t sure whether to phone her immediately or not. I was wondering whether to order some coffee. I didn’t know whether to laugh or cry. |

****

**A. PHONETIC**

**Exercise 1: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.**

1. A. artisan B. attraction C. cast D. craft
2. A. pottery B. opinion C. communicate D. behavior
3. A. suburb B. cultural C. drum D. museum
4. A. attraction B. surface C. handicraft D. artisan
5. A. layer B. occasion C. artisan D. place
6. A. graduate B. satellite C. parachute D. climate
7. A. regulator B. personal C. referee D. detective
8. A. eliminate B. expedition C. separate D. preparation
9. A. graduate B. magic C. lavender D. fatherhood
10. A. candidate B. negative C. character D. Camera
11. A. develop B. decide C. describe D. design
12. A. pride B. ride C. bridge D. hide
13. A. justice     B. campus     C. culture     D. brush
14. A. eleven     B. elephant     C. examine     D. exact
15. A. species     B. invent     C. medicine     D. tennis

**Exercise 2: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.**

1. A. fragrance B. advice C. suburb D. garbage
2. A. delivery B. original C. facility D. information
3. A. symbolize B. museum C. pottery D. handicraft
4. A. occasion B. attraction C. firefighter D. instruction
5. A. workshop B. opinion C. museum D. embroider
6. A. surface B. attraction C. bamboo D. technique
7. A. handicraft B. cultural C. museum D. sculpture
8. A. craftsman B. attraction C. museum D. department
9. A. workshop B. remind C. outskirts D. village
10. A. family B. typical C. grandparents D. embroider
11. A. workbook     B. tomato     C. mountain     D. lion
12. A. application     B. economy     C. photography    D. apology
13. A. loyalty     B. success     C. incapable     D. sincere
14. A. morning     B. college     C. Arrive     D. famous
15. A. appear     B. orphan     C. friendly     D. beauty
16. A. Effect     B. event    C. emerge     D. even
17. A. desert     B. common     C. hotel     D. temple
18. A. blanket     B. because     C. bedroom     D. breakfast
19. A. enough     B. early     C. entrance     D. Engine
20. A. Manager     B. Museum     C. Family     D. Musical

**B. VOCABULARY AND GRAMAR**

**Exercise 3: Fill in each blank with one appropriate word or phrase from the box.** *(There are some extra words or phrases.)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***encourages*** | ***suburb*** | ***firefighter*** | ***function*** |
| ***get on with*** | ***police officer*** | ***cut down on*** |

1. In Denby products, we can see their beauty and \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ which make them world-famous.

2. By the way, we moved to a new house in a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ last month.

3. In some villages, people \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the number of steps to make the handicraft.

4. The \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ protects people and property, makes people obey the law, prevents and solves crimes.

5. The local community \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ us to protect the environment.

**Exercise 4: Fill in the blanks with when, where, what, or how to complete the sentences.**

1. Lisa has so many ingredients, but she doesn't know \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to make!

2. This city is so expensive. I don't know \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to live.

3. John wants to marry his girlfriend, but he's not sure \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to propose.

4. Help! My room is infested with ants. I don't know \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to do!

5. Help us decide \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to go on vacation.

6. Do you know \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to do if you are stung by a bee?

7. My husband and I are so busy these days. We don't know \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to celebrate our anniversary.

8. She wants to speak French better, but I don't know \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to do that.

**Exercise 5: Circle and write the correct answer.**

1. We have turned **(down/ up)** Ja ck's application for the job.

2. They may have to deal **(with/ about)** many problems in the workplace.

3. Small birds mainly live **(on/ off)** insects.

4. When does the plane take **(off/ up)**?

5. Why did you decide to take **(on/ up)** skiing?

6. Remember to warm **(up/down)** carefully before you play sports.

7. There's no need to dress **(up/ down)**. It is just an informal party.

8. Have you worked **(out/ in)** the solution yet?

9. Oops, I think we're running out **(of/ on)** petrol.

10. Jim seems not to get **(on/off)** well with his classmates.

11. My wife has decided to set **(up/down)** a business on her own.

12. Do you think Jane will find **(out/ up)** the truth?

13. Does Jim have many friends to count **(on/off)** in difficult time?

14. Yesterday, my uncle dropped **(to/ by)** my house to the surprise of everyone.

15. Were you brought **(up/ in)** by your grandparents?

**Exercise 6: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the following questions.**

1. \_\_\_\_\_\_\_ responded quickly when there was a fire in the apartment building.

 A. Police officers B. Firefighters C. Garbage collectors D. Electricians

1. The friendly \_\_\_\_\_\_\_ brings our groceries right to our doorstep.

 A. delivery person B. police officer C. firefighter D. electrician

1. Be careful around the exposed \_\_\_\_\_\_\_ near the construction site.

 A. garbage trucks B. fire hydrants C. delivery vans D. electrical wires

1. Owning a \_\_\_\_\_\_\_ in this area is a good investment.

 A. artisan B. function C. property D. fragrance

1. It's important to \_\_\_\_\_\_\_ traffic rules for everyone's safety.

 A. obey B. break C. ignore D. challenge

1. Skilled artisans in our community create beautiful \_\_\_\_\_\_\_, including pottery, textiles, and wooden carvings.

 A. electricity B. hobbies C. interests D. handicrafts

1. Our local markets offer a delightful array of \_\_\_\_\_\_\_, from artisanal cheeses to exotic spices.

 A. community helpers B. speciality foods C. garbage collectors D. police officers

1. The talented \_\_\_\_\_\_\_ at the corner shop handcrafts unique jewelry using recycled materials.

 A. helper B. neighbour C. electrician D. artisan

1. On weekends, it's lovely to \_\_\_\_\_\_\_ the neighborhood, enjoying the fresh air and friendly faces.

 A. fly around B. drive around C. walk around D. run around

1. After traveling abroad, many people feel a strong pull to \_\_\_\_\_\_\_ to their hometown and reconnect with their roots.

 A. come back B. hold on C. give up D. go away

1. The market features a variety of \_\_\_\_\_\_\_ goods, from leather bags to hand-knitted scarves.

 A. manufactured B. factory-made C. hand-crafted D. mass-produced

1. Our community celebrates its \_\_\_\_\_\_\_ culture and traditions during the annual heritage festival.

 A. communal B. original C. electrical D. urban

1. The traditional recipe for our famous apple pie has been \_\_\_\_\_\_\_ through generations in our family.

 A. handed down B. passed on C. given out D. broken down

1. I live in a quiet \_\_\_\_\_\_\_ where people know each other by name.

 A. suburb B. urban C. town D. neighbourhood

1. The annual \_\_\_\_\_\_\_ picnic brings everyone together.

 A. school B. shop C. community D. facility

1. She enjoys practicing her \_\_\_\_\_\_\_ —pottery—in the community center.

 A. sport B. function C. craft D. language

1. I need to \_\_\_\_\_\_\_ a reliable plumber to fix the leaky faucet.

 A. look after B. look for C. look around D. look down

1. Let's \_\_\_\_\_\_\_ the bus to explore the nearby tourist attractions.

 A. get out B. get off C. get on D. get involved

1. The sense of community in our \_\_\_\_\_\_\_ is what makes it special.

 A. neighbourhood B. pottery C. suburb D. building

1. Our local community boasts several captivating \_\_\_\_\_\_\_, such as historical landmarks, scenic parks, and charming museums.

 A. handicraft B. tourist attractions C. community D. facilities

1. The \_\_\_\_\_\_\_ in our local community include a library, a sports center, and a community center.

 A. buildings B. shops C. facilities D. houses

1. The sense of belonging to the \_\_\_\_\_\_\_ is strong among the residents.

 A. family B. friends C. local community D. colleagues

1. The \_\_\_\_\_\_\_ fixed the faulty wiring in our house.

 A. electrician B. garbage collector C. delivery person D. police officer

1. The bustling \_\_\_\_\_\_\_ is full of shops, restaurants, and theaters.

 A. suburb B. city centre C. neighbourhood D. local community

1. The city council decided to \_\_\_\_\_\_\_ the waiting time for public transportation by adding more buses during rush hours.

 A. shorten B. increase C. lengthen D. extend

1. The bakery fills the air with the delightful \_\_\_\_\_\_\_ of freshly baked bread each morning.

 A. craftvillage B. fragrance C. function D. suburb

1. During the snowstorm, we \_\_\_\_\_\_\_ salt for the icy sidewalks, so neighbors pitched in to help.

 A. cut down of B. got on with C. fed up with D. ran out of

1. Volunteers gather every month for a beach cleanup, \_\_\_\_\_\_\_ trash into recyclables and non-recyclables.

 A. preserving B. enjoying C. sorting D. shortening

1. The local council recently \_\_\_\_\_\_\_ to invest in a new playground for children in our community.

 A. wondered B. known C. asked D. decided

1. We celebrate special \_\_\_\_\_\_\_ like birthdays and anniversaries with our neighbors.

 A. pottery B. occasions C. specialites D. garbage

1. The \_\_\_\_\_\_\_ patrols our neighborhood to ensure safety.

 A. police officer B. firefighter C. electrician D. delivery person

1. \_\_\_\_\_\_\_ pick up trash every Tuesday morning.

 A. Police officers B. Firefighters C. Garbage collectors D. Electricians

1. If you're curious about local history, you can \_\_\_\_\_\_\_ old photographs and documents at the community library.

 A. look around B. look up C. look down D. look after

1. We all \_\_\_\_\_\_\_ our communal garden, planting flowers and maintaining the green space.

 A. take care of B. take advantage of C. take over D. take out of

1. To reduce waste, our community has decided to \_\_\_\_\_\_\_ on single-use plastics.

 A. cut back B. cut up C. cut off D. cut down

1. The local coffee shop is a popular spot for friends to \_\_\_\_\_\_\_, chat, and enjoy a cup of freshly brewed coffee.

 A. stay in B. hang out C. stay out D. go home

1. Our community actively works to \_\_\_\_\_\_\_ historic buildings and protect natural habitats.

 A. preserve B. prevent C. prepare D. present

1. Do you know \_\_\_\_\_\_\_ to attend the neighborhood meeting?

 A. who B. what C. when D. why

1. Do you have any tips on how \_\_\_\_\_\_\_ stronger neighborhood bonds?

 A. building B. to build C. built D. to build

1. Let's discuss \_\_\_\_\_\_\_ to improve our community garden.

 A. who B. where C. why D. how

1. Let's find out when \_\_\_\_\_\_\_ the cultural exchange event.

 A. to attend B. attended C. attending D. attend

1. We're not sure \_\_\_\_\_\_\_ to place the new benches in the square.

 A. where B. when C. what D. how

1. We discussed how \_\_\_\_\_\_\_ a safer pedestrian zone.

 A. to creating B. creating C. to create D. created

1. Can you tell me \_\_\_\_\_\_\_ to join the local book club?

 A. where B. when C. what D. how

1. Do you know when \_\_\_\_\_\_\_ up for the community choir?

 A. to sign B. signing C. signed D. to signing

1. Let's decide \_\_\_\_\_\_\_ to organize the summer festival.

 A. where B. what C. who D. why

**Exercise 7: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.**

1. The artisans in my village usually **hand down** their skills to their eldest children.

 A. look round B. break down C. come back D. pass down

1. Vong, a small village in Ha Noi, is **well-known** for its specialty food: com (young sticky rice flakes).

 A. skillful B. famous C. original D. electrical

1. Care for Animals **took care of** thousands of homeless dogs and cats last year.

 A. picked up B. met up C. grew up D. looked after

1. Community service **allows** students to develop themselves.

 A. donates B. develops C. permits D. enjoys

1. Local communities often work together to **preserve** their cultural heritage and historical landmarks.

 A. embroider B. save C. shorten D. collect

**Exercise 8: Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.**

1. Long Hòa, a **suburb** of Ho Chi Minh City in Vietnam, is known for its tranquil environment and close-knit community.

 A. neighborhood B. craft C. occasion D. city centre

1. The local government must not **neglect** the maintenance of community centers.

 A. ask for B. put out C. look after D. move in

1. The villagers **preserve** their traditional weaving techniques.

 A. damage B. produce C. wrap D. collect

1. Nick **likes** reading books. He has a very nice voice.

 A. grows B. teaches C. loves D. hates

1. Lan will you join the Tutoring project because she is **good** at maths and English.

 A. lone B. bad C. elder ly D. rural

**Exercise 9: Write the correct form of the word in brackets.**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. That bakery makes the best bread in our **neighborhood**.
 | **(neighbor)** |
| 1. The garbage **collector** in our street usually comes at 6 p.m. to take the rubbish away.
 | **(collection)** |
| 1. They wrap the final **product** in two layers of leaves to preserve its fragrance before selling it to consumers.
 | **(produce)** |
| 1. The Tower of London is one of the top tourist **attractions** in the UK.
 | **(attract)** |
| 1. In their community, the eldest child is usually **responsible** for his or her parents.
 | **(responsibility)** |
| 1. We water trees every day, and it is **enjoyable** to watch them grow up.
 | **(enjoy)** |
| 1. Students feel useful and **proud** because they do good things.
 | **(pride)** |
| 1. The **development** of a neighborhood watch program enhances safety and security within the community.
 | **(develop)** |
| 1. She does **voluntary** work for the Red Cross two days a week.
 | **(volunteer)** |
| 1. I would like to make a small **donation** in my mother's name.
 | **(donate)** |

**C. COMUNICATION**

**Exercise 10: Mark the letter A, B, C or D to indicate the option that best completes each of the following exchanges.**

1. **Sue:** "Hey, Ally! Have you heard about the upcoming neighborhood picnic?"

**Ally:** “\_\_\_\_\_\_\_. It's a great way to meet new people and strengthen our community bonds."

A. Of course not, it’s not costly. B. Yes! I'm excited.

C. I think so. D. No problem.

1. **Thanh:** “Tuan, did you know that the new bakery on Main Street is family-owned?"

**Tuan:** "\_\_\_\_\_\_\_. Supporting local businesses is essential."

A. Really? I'll have to check it out. B. Can I pay by credit card?

C. What do you have? D. You’re welcome

1. **Manh:** "Tim, have you considered volunteering at the community center?"

**Tim:** "\_\_\_\_\_\_\_. Let's make a difference together!"

A. Oh, that’s a problem B. I can’t agree with you more

C. I haven't, but it's a fantastic idea D. You can make it

1. **Sang:** "Tung, there have been some break-ins lately. \_\_\_\_\_\_\_"

**Tung:** "Let's organize a neighborhood watch program and look out for each other."

A. My pleasure B. The meal was out of this world

C. I’m afraid not D. How can we improve security?

1. **An:** "Thai, I'd love to see more green spaces in our community." **Thai:** "Agreed! \_\_\_\_\_\_"

A. Thank you. B. Yes, I was tired yesterday.

C. You are welcome. D. Let's start a tree-planting campaign.

6. **Harry:** “Hi, I’m new here. Do you know where the nearest market is?” **- Jimmy:** “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

 A. Of course, it’s right next door!

 B. No problem, I’m happy to help. Can you speak Vietnamese?

 C. Hello! Welcome to the neighborhood.

 D. Sorry, I don’t know. But there’s a great cafe down the street.

7. **Lucas:** “Do you know where I can find traditional Vietnamese food?” **- Lan:** “Absolutely! There’s a great little family-run \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.”

 A. bookstore B. clothing store C. restaurant D. movie theater

8. **Kim:** “What traditional festival is celebrated in your neighborhood?” **- Nam:** “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

 A. It depends on the weather. B. We often gather for Tet celebrations.

 C. I don’t really participate in those. D. My family enjoys watching movies together.

9. **Alex:** “Do you often volunteer in your community?” **- Hung:** “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

 A. Yes, I help clean up the local park.

 B. Volunteering sounds like a good idea.

 C. Actually, I don’t live in this community as they said.

 D. I prefer to spend time with my family, not the community.

10. **Joe:** “Every Sunday morning, I hear beautiful music coming from the park. What is it?” **- Loan:** “\_\_\_\_\_”

 A. There’s often a yoga class in the park on Sundays.

 B. The park is closed on Sundays for maintenance.

 C. It must be the children playing! They love to be outside.

 D. Oh, that’s probably the traditional Vietnamese music group practicing.

**D. READING**

**Exercise 11: Look at the sign or the notice. Choose the best answer (A, B, C or D) for these questions.**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. What does this sign mean? A. Keeping away the cheating is unnecessary.B. There is a sign of cheating standing near here.C. It’s important to say no to cheating after class.D. Cheating in the classroom is prohibited | E:\Ty Document\TUYEN SINH 10\tuyen sinh 2020-2021\say-no-to-cheating-education-classroom-signs-l10109-lg.jpg |
| 2. What does this sign mean? A. You are not allowed to make noise here.B. Why don’t we use a book here?C. Keeping the books quiet is required.D. Reading a book is to keep quiet | E:\Ty Document\TUYEN SINH 10\tuyen sinh 2020-2021\library-silence-signs-33767954-3d-yellow-glossy-style-triangle-caution-plate-for-safety-present-by-library-please-keep-quiet-with-o.jpg |
| 3. What does this sign mean? A. Visitors can enter this area if wearing protective clothing B. This area is open to everyone C. This area is for authorized personal only. D. Visitors are allowed to enter this area. | protected area keep out |
| 4. What does this sign mean? A. shows you where to find help. B. tells you where you are.C. asks you not to do something. D. shows you the escape route |  |
| 5. What does this sign mean? A. You can touch the door.B. You can enter the place if you want.C. You can enter this place if you are allowed.D. You must go inside. | **authorized personel only** |

**Exercise 12: Read the following advertisement / announcement and mark the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks**

**➀**

|  |
| --- |
| **Local Community Event**Dear Everyone,We're thrilled to announce (1) \_\_\_\_\_\_ special event for our local community! On October 15th, we will be hosting a community potluck dinner at the Community Center. This event will feature a variety of fun activities including games, music, and a shared meal. It's a wonderful (2) \_\_\_\_\_ to connect with your neighbors and (3) \_\_\_\_\_ new friends.We hope to see everyone there! Don't forget to bring your favorite dish to share and enjoy the evening (4) \_\_\_\_\_\_ friends and family!Best regards, Event Organizers |

1. A. an B. a C. the D. no article

2. A. pottery B. community C. opportunity D. handicraft

3. A. teach B. do C. take D. make

4. A. in B. to C. for D. with

**➁**

|  |
| --- |
| **Community Tree Planting Day**Dear Community Members,We are excited to invite you to our Community Tree Planting Day (1) \_\_\_\_\_\_ November 15th at Greenview Park. The event aims to make our (2) \_\_\_\_\_\_ park greener and more beautiful for everyone to enjoy. We will be providing all (3) \_\_\_\_\_\_ tools and saplings, so just bring yourselves, comfortable clothes, and a willingness to help!The planting will start at 9 AM and finish around 1 PM. Volunteers will also be treated to a light lunch and refreshments. This is (4) \_\_\_\_\_\_ fantastic opportunity to contribute to our environment and meet fellow nature enthusiasts.We look forward to seeing you there!Best wishes, Event Coordinators |

1. A. from B. at C. on D. to

2. A. attractive B. world- famous C. local D. original

3. A. unnecessary B. necessarily C. necessity D. necessary

4. A. an B. no article C. a D. the

**Exercise 13: Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks.**

**➀** I’m fascinated (1) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ traditional handicrafts. At weekends, I usually go to Bat Trang where I was born. It’s a (2) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ village not far from Ha Noi center. My uncle and my aunt  still live in Bat Trang and they own a big workshop there. In fact, my grandparents (3) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ that workshop and some years ago, my uncle and my aunt (4) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the business because my grandparents are very old. My grandfather is a well-known artisan in the village. Every time I go there, he teaches me how (5) \_\_\_\_\_\_ things from clay such as pots, vase and bowls.

1. A. in                      B. of                     C. by                   D. with
2. A. property B. pottery             C. suburb D. painting
3. A. went       B. set                    C.  started                      D. made
4. A. looked after       B. took care          C. set up               D. took over
5. A. to make B. making             C. made         D. to making

**➁** Many visitors come to Tatter bridge to see the wonderful art (1)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ and museums, the beautiful buildings and the fantastic parks. Few people go outside the city, and so they miss out on experiencing the scenery and the fascinating history of this beautiful area. This brochure will tell you what you can see if you (2)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a short bus rides out of the city.

The beautiful village of Tatter bridge was home to the children’s writer Jane Potter, (3) \_\_\_\_\_ stories of Benjamin Bear are loved by adults and children around the world. Jane Potters home is now a museum and tea shop, and is well worth a visit just for its wonderful gardens. It also has a gift shop where you can buy (4)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ and books. Tatter bridge has a number of interesting shops including an excellent cake shop, and ‘Wendy’s Gift shop’ where you can find lots of unusual gifts made (5)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ hand by local artists. Lovers of Jane Potter’s books should also walk to the Green Valley woods, which have not changed since Jane Potter wrote her stories there one hundred years ago.

1. A. workshops B. galleries C. restaurant D. stations
2. A. bring B. take C. drive D. sail
3. A. whom B. which C. whose D. that
4. A. souvenirs B. materials C. costumes D. vegetables
5. A. at B. with C. by D. in

**➂** Thanh Tien, a village in Phu Mau Commune, Phu Vang District, is located about 10 kilometers from the centre of Hue city, opposite the ancient town of Bao Vinh. The village is famous for its traditional (1) \_\_\_\_\_\_ of making paper flowers. Local artisans skillfully make paper flowers of different types (2) \_\_\_\_\_\_ lotuses, roses, orchids, apricots, chrysanthemums, roses, gerberas, and dahlias, and of a wide range of colours.

Around lunar October villagers begin making these paper flowers. They have to prepare bamboo sticks, paper and dying materials. Sometimes they have to mix colours to create colours of their own wish that can satisfy their passion and imagination for the type of flowers they want to make. From mid lunar December when Tet is around the corner, colourful paper flowers can be seen on many streets of Hue. People use paper flowers (3) \_\_\_\_\_\_ regiousand decoration purposes.

These days though fresh flowers are preferred, paper flowers remain an integral part in the spiritual life of many Hue people, who reserve a special place for these flowers on their ancestors’ altar. Making paper flowers not only provides an additional (4) \_\_\_\_\_\_ of income for local resident, but also is an art (5) \_\_\_\_\_\_ has been revived by passionate local artisans. It is this art that makes Thanh Tien a not-to-be-missed destination for tourists who come to Hue.

1. A. job B. profession C. skill D. craft
2. A. such as B. for example C. instead of D. so that
3. A. in B. for C. with D. on
4. A. source B. way C. means D. method
5. A. who B. whom C. that D. where

**➃** Denby is a village in the county of Derbyshire, England. It is the home of the famous Denby Pottery, (1) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ is made from the finest local clay. Going around the village, we can see (2) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ hand-craft pottery collections. They still use (3) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ of the original techniques passed down through generations. In Denby products, we can see their beauty and function which make them (4) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Today Denby is also a (5) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ attraction. Visitors can make pottery in workshops or find out about the history of pottery in the museum.

1. A. whom B. which C. when D. where
2. A. technician B. actors C. artists D. artisans
3. A. little B. some C. much D. few
4. A. world-famous B. worldly C. worldly D. world-weary
5. A. visitor B. traveller C. tourist D. goer

**Exercise 14: Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the questions.**

**➀** Vong, a small village in Ha Noi, is famous for a speciality food: com (young sticky rice flakes). To make com, artisans follow a series of steps. They preserve the techniques by passing **them** down to their sons. In the past, people made com by hand, but now they use machines for some steps to shorten the process. They wrap the final product in two layers of leaves to preserve its fragrance before selling it to consumers. Com Lang Vong is well known in Viet Nam as a **speciality** of Ha Noi autumn.

1. What can be the best title for the passage?

 A. The Art of Making Com in Vong Village B. The Cultural Significance of Com in Ha Noi

 C. Vong Village: Home of Viet Nam's Famous Com D. The History of Ha **Noi's** Speciality Food: Com

1. What does the word “them” in the passage refer to?

 A. techniques B. artisans C. steps D. com

1. What does the word “**speciality**” in the passage mostly mean?

 A. A particular skill or expertise.

 B. A unique or distinctive taste or flavour.

 C. A specialty store or shop selling specific items.

 D. A type of food or product that is unique to a certain region.

1. What is done to the final product of com to preserve its fragrance?

 A. It is stored in plastic containers B. It is wrapped in two layers of leaves

 C. It is sprayed with artificial fragrance D. It is left uncovered

1. Which of the following is NOT true according to the passage?

 A. Vong is a small village located in Ha Noi.

 B. Com Lang Vong is famous as a specialty of Ha Noi in the autumn.

 C. Artisans pass down techniques for making com to their sons.

 D. The process of making com has entirely transitioned to using machines.

**➁** Recently, we made a trip to visit Dong Ho village with a desire to meet the old artisan - Nguyen Huu Sam. Just when we arrived at the dyke in the village and talked with the villagers about the artisan, they intimately told us about him.

The old house owned by the artisan is situated in a long alley of the village. On the walls of the house there are many folk paintings in different genres, from daily life paintings to landscape paintings shown in a set of “four seasons” and "four times".

Mr. Sam told us about his past. When he was three years old, he was instructed in the craft of making Dong Ho paintings by his father. At five, he could help his father apply the Dong Ho paintings, and learn how to print the paper with proper colors. At seven, he was able to draw with a pen and make the most difficult samples. Years went by and the soul of Dong Ho folk paintings has kept seashell powder paint to the poonah-paper.

In the 1940s, this craft flourished. At that time, he was assigned by his parents to take the paintings to the market for sale. Mr. Sam said that 17 families in the village have been engaged in making Dong Ho paintings.

Artisan Sam has always been devoted to the making of Dong Ho paintings and has waited for opportunities to restore this traditional craft. In 1967, when the local authorities assigned him to restore the traditional genre of Dong Ho folk paintings, he gathered 50 villagers with professional skills and collected hundreds of woodblocks to establish the Dong Ho Painting Cooperative. Thanks to his efforts, such famous paintings as “Rat’s wedding”, “Rooster”, “Scene of jealousy” and “Writing verses about precious flowers” have been revived. Dong Ho paintings have been available in many parts of the world such as Japan, France, Germany, Singapore and the United States.

1. The themes of Dong Ho paintings are about\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 A. landscapes B. weddings C. various aspects of life D. animals and flowers

1. In order to make Dong Ho paintings, we need seashell powder paint, the poonah-paper and\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 A. proper colors B. water C. markets D. woodblocks

1. From paragraph 3, we can **infer** that when Mr. Sam was very young, he mostly helped his parents by\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 A. applying the woodblocks with proper paints and pressing them on sheets of paper

 B. applying seashell powder to make various paints for painting making

 C. drawing with a pen and using proper paints to make many copies of paintings

 D. collecting and taking the paintings to the market for sale

1. All of the following can be inferred about the artisan - Mr. Sam – **EXCEPT** that\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 A. he is popular in the village

 B. he could paint when he was three

 C. he keeps a collection of Dong Ho paintings in his house

 D. he local authorities tried to revive the traditional craft

1. In the writers’ opinions, the future of Dong Ho paintings is\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

 A. international B. concerning C. optimistic D. negative

**➂** Bau Truc pottery items are made from clay from the Quao River mixed with sand. Clay is collected from the river only once a year, each lasting for half a month. Clay is taken more or less depending on the ability of each person. In the clay collecting season, local people try to take as much clay as they can to store, for use in the entire year.

Currently, people in Bau Truc pottery village still make pottery items in the traditional way. **They** do not use the wheel but the craftsmen have to turn around the products. The potters shape their products by skillful hands and feet around a pole-round pillar, rather than on the wheel. From this step, **silky** clay block initially gradually forms a smooth rounded hollow blocks, then the formation of flower vases, or water pots.

Bau Truc's craftsmen use wet cloths to make the product surface smooth. These items are decorated with seashells, snails or hand-made paintings featuring the daily life of Bau Truc's people.”

1. What can be the best title for the passage?

 A. "Traditional Pottery Techniques in Vietnam" B. "Bau Truc: A Unique Pottery Village"

 C. "The Art of Clay Collection" D. "Craftsmanship in Ninh Thuan"

1. What does the word " **They** " in the passage refer to?

 A. People in Bau Truc pottery village B. Cites in Bau Truc pottery village

 C. Items in Bau Truc pottery village D. Rivers in Bau Truc pottery village

1. What does the word "**silky**" in the passage mostly mean?

 A. the pottery items B. the river where clay is collected

 C. the craftsmen's hands D. the texture of the clay

1. What do the designs of Bau Truc pottery reflect?

 A. religious symbols B. abstract patterns

 C. daily life of local people D. natural scenery

1. Which of the following is NOT true according to the passage?

 A. Clay is collected from the Quao River once a year.

 B. Bau Truc pottery items are made from clay mixed with sand.

 C. Craftsmen use a potter's wheel to shape the products.

 D. The pottery is decorated with seashells and snails.

**➃ A trip to Bat Trang**

Last month,my English class went on a field trip to one of the most ancient villages in Viet Nam: Bat Trang. That day all of us got up very early so that we could arrive at the village early in the morning. When we got there, we were all **astonished** by a variety of ceramic products, most of which are for ordinary use such as bow, cup, plates and pot. Since there were up to twenty members in our class, we decided not to join the buffalo tour. Instead, we took a walk for sightseeing and shopping around. After we had visited some of the ceramic stores along the road in the village ,our teacher took us to Bat Trang Porcelain and Pottery Market. This was the most interesting part of our trip. The local people instructed us to make pottery products by themselves and introduced the tradition of the village. We were told that pottery-making skills were passed down from generation in the village. Before we left,the locals gave us small ceramic key chains as souvenirs. We really looked forward to another trip to Bat Trang.

1. What is the main idea of the passage?
2. The history of Bat Trang village
3. The variety of ceramic products in Bat Trang
4. A field trip to Bat Trang village
5. The tradition of pottery-making in Bat Trang
6. The word “**astonished**” in the passage is closest in meaning to \_\_\_\_\_\_\_.

 A. surprised B. bored C. confused D. excited

1. What did the local people teach the students at Bat Trang Porcelain and Pottery Market?

 A. How to buy souvenirs B. How to make pottery products

 C. How to speak the local language D. How to cook traditional food

1. According to the passage, where did the students receive small ceramic key chains?

 A. At the ceramic stores B. At the buffalo tour

 C. At the pottery market D. At the village entrance

1. According to the passage, which of the following sentences is **TRUE**?

 A. The buffalo tour was the most interesting part of the trip.

 B. Pottery-making skills in Bat Trang are a recent development.

 C. The locals gave the students ceramic key chains as souvenirs.

 D. The village of Bat Trang is located near the Red River.

**Exercise 15: Four phrases/sentences have been removed from the text below. Choose the correct answer to complete the text. Write only the letter A-D in each blank.**

**➀**

 Embroidery is not merely a craft in Vietnam; it is associated with history, symbolism, and artistic expression. Villages like Quat Dong, situated near Hanoi, (1) \_\_\_\_\_\_. Here, women, and sometimes men, dedicate themselves to the art of transforming simple fabrics into works of breathtaking beauty.

 Using silk or cotton threads, (2) \_\_\_\_\_\_\_. The vibrant colors and delicate needlework tell stories, depicting scenes from folklore, religious symbols, or even personal narratives.

 Beyond their aesthetic appeal, (3) \_\_\_\_\_\_. Traditional garments adorned with intricate embroidery are worn during special occasions and ceremonies, symbolizing social status, personal beliefs, and cultural heritage. (4) \_\_\_\_\_\_\_, embroidery has also found its way onto modern clothing and accessories, ensuring the continuation of this captivating art form.

 **A.** In contemporary times, while the traditional motifs continue to inspire

 **B.** they meticulously create intricate patterns and motifs that draw inspiration from nature, mythology, and everyday life

 **C.** Vietnamese embroidery carries cultural significance

 **D.** have nurtured this tradition for centuries

**➁** In any towns and cities, local communities play an important role in everyday life. (1) \_\_\_\_\_\_\_ and activities that bring people together. For example, they might hold festivals, farmers' markets, or clean-up days. These events help to build relationships among residents and create a sense of belonging.

Community centers are common places (2) \_\_\_\_\_\_, such as sports, art, and language lessons. Many local communities also have volunteer groups that help those in need, such as food banks or shelters for the homeless. By participating in these activities, (3) \_\_\_\_\_\_.

(4) \_\_\_\_\_\_\_. When residents support local shops and restaurants, they help boost the local economy. A close-knit community often has better communication and cooperation, which can lead to improvements in local services and facilities.

 **A.** where people can join different classes and activities

 **B.** Local businesses also benefit from a strong community

 **C.** Local community groups often organize events

 **D.** people can contribute to their community and make a positive impact

**E. WRITING**

**Exercise 16: Write sentences with the cues given.**

1. Lam Yen Drum village/ stand/ between/ Red River/ Tich River

🡪

2. waste pollution/ should/ treat/ properly

🡪

3. life expectancy/ craft village residents/ be/ lower/ rest of Viet Nam

🡪

4. many handicraft villages/ Quang Nam Province/ succeed/ combining/ traditional handicraft/ tourism

🡪

5. villagers/ learn/ make/ green sticky rice/ when/ they/ be/ very/ young

🡪

6. craftsmen/ add/ paintings/ Hue poems/ between/ two layers/ leaves/ create/ famous/ poetic/ conical hats

🡪

7. although/ they/ come/ Viet Nam/ the first time,/ they/ can/ easy/ get/ local people

🡪

8. government/ be/ face/ pressure/ environmentalists/ at present

🡪

**Exercise 17: Rearrange the groups of words in a correct order to make complete sentences.**

1. living in the peaceful suburbs/ the bustling city center/ Many families prefer/ rather than/./

1. and we all get on with/ Our neighbors/ are friendly/,/ each other quite well /./

1. our neighborhood/ The dedicated/ to ensure safety /./ police officers patrol

1. right to our doorstep /The friendly delivery/ our groceries/ person brings /./

1. by talented artisans/ beautiful handicrafts/ The local market features/ made /./

1. delicious pastries /down the street/ that are a local speciality/ The bakery/./

1. works together/ the historic buildings/ to preserve/ Our community/ in the area/./
2. /, / the blooming flowers/ fill the air/ During spring/ with a delightful fragrance /. /

1. showcases/ original paintings/ The local art gallery/ by talented artists/./

1. world-famous/ hosts an annual jazz festival/ Our town/ that has become/./

**Exercise 18: Complete the second sentence so that it has a similar meaning to the first sentence, using the word given.**

1. Where did you find out about the Disneyland Resort? (get)

 🡪 Where

2. When did you get up this morning? (out of)

 🡪 When

3. They're going to bring out a guidebook to different beauty spots in Viet Nam. (publish)

 🡪 They're

4. I'm looking forward to the weekend. (thinking)

 🡪 I'm

5. When did you return home from the school trip? (back)

 🡪 When

6. We waited for her for a long time, but she did not arrive. (turn)

 🡪 We

7. They departed for their journey to Da Nang yesterday morning. (set)

 🡪 They

8. He got out of bed early so that he would not miss the train. (up)

 🡪 He

9. He started to walk faster so I had to run to stay equal with him. (keep)

 🡪 He

10. Most people in this village earn their living by making traditional handicrafts. (live on)

 🡪 Most people

**Exercise 19: Rewrite the following sentences using question words before to-infinitives.**

1. She can't decide when she leave for America.

🡪

2. I'm not sure what I should cook for my sister's birthday party.

🡪

3. Could you tell me where I should put my hat?

🡪

4. She asked herself what she should send him as a present.

🡪

5. I have no idea when I should leave for Japan.

🡪

6. He wondered how he should resolve the conflict.

🡪

7. My parents don't know where they should visit this summer vacation.

🡪

8. Could you tell me who I should ask for advice?

🡪

9. She wondered what she should write in the final essay.

🡪

10. I have no idea who I should contact in case of an emergency.

🡪

**Exercise 20: Choose the option that best transforms the original one.**

1. Skilled artisans in Bat Trang village make beautiful ceramic products.

 A. Beautiful ceramic products make Bat Trang village skilled artisans.

 B. Beautiful ceramic products are made by skilled artisans in Bat Trang village.

 C. Skilled artisans in Bat Trang village are made by beautiful ceramic products.

 D. Beautiful ceramic products are being made in Bat Trang village by skilled artisans.

2. The craftsman said, “I’ve been involved in this craft for over 30 years.”

 A. The craftsman said that he had been involved in that craft for over 30 years.

 B. The craftsman said that he has been involved in this craft for over 30 years.

 C. The craftsman said that I had been involved in that craft for over 30 years.

 D. The craftsman said that he was involved in that craft for over 30 years.

3. Local artisans in my hometown used to make beautiful clay pots by hand.

 A. Local artisans in my hometown are currently making beautiful clay pots by hand.

 B. Local artisans in my hometown no longer make beautiful clay pots by hand.

 C. Making beautiful clay pots by hand is something local artisans in my hometown could never do.

 D. Local artisans in my hometown are not skilled enough to make beautiful clay pots by hand.

4. If local authorities don’t take action, river pollution in our village will increase.

 A. Unless local authorities take action, river pollution in our village will increase.

 B. Taking action against river pollution in our village is not possible for local authorities.

 C. River pollution has increased in our village because local authorities have taken action.

 D. Local authorities haven’t taken any action against river pollution in our village.

5. People believe that conical hats protect them from the harmful rays of the sun.

 A. It believes that conical hats protect people from the harmful rays of the sun.

 B. People are believed to protect by conical hats from the harmful rays of the sun.

 C. Protecting from the harmful rays of the sun is believed by conical hats.

 D. Conical hats are believed to protect people from the harmful rays of the sun.

6. If you visit Chuong village, you’ll have a chance to see how conical hats are made.

 A. As long as you visit Chuong village, you’ll see how conical hats are made.

 B. You will have visited Chuong village to see how conical hats are made.

 C. You wouldn’t see how conical hats are made unless you visit Chuong village.

 D. You can’t see how conical hats are made because you don’t visit Chuong village.

**Exercise 21: Mark the letter A, B, C or D to indicate the correct arrangement of the sentences to make a meaningful paragraph/letter in each of the following questions.**

**➀**

**a.** Secondly, the combination of savory meats, pickled vegetables, and fresh herbs creates a flavor explosion in every bite.

**b.** Finally, the affordability and convenience of banh mi make it a go-to meal for locals and visitors alike.

**c.** My local specialty is "Banh mi", a Vietnamese sandwich that's become popular worldwide.

**d.** In conclusion, banh mi is a true culinary gem that showcases the best of Vietnamese cuisine.

**e.** Firstly, the bread is incredibly light and crispy, providing the perfect vessel for the delicious fillings.

 A. c – e – a – b – d B. c – e – a – b – d C. c – e – a – b – d D. c – a – e – b – d

**➁**

**a.** These events will feature cooking demonstrations, food tastings, and cultural performances.

**b.** We would be honored to have you join us. Please let us know if you are interested in attending. Sincerely, Thanh

**c.** We are organizing a series of events to showcase the rich and diverse cuisine of our region.

**d.** Dear Mary, We are excited to invite you to participate in our upcoming local culinary events in Long An!

**e.** It's a wonderful opportunity to experience the unique flavors of Long An and connect with our local community.

 A. d – b – a – e – c B. d – a – b – e – c

 C. d – c – a – e – b D. d – a – a – e – c

**➂**

**a.** You should definitely visit the Marble Mountains, a cluster of five hills with caves and temples.

**b.** The views from the top are incredible! Another must-see is the Golden Bridge, a unique pedestrian bridge held up by giant hands. It's perfect for taking photos.

**c.** Best, Thanh

**d.** Dear Alex, I'm writing to tell you about some amazing places in my hometown, Da Nang! It's a beautiful coastal city with lots to offer.

**e.** I hope you get to visit Da Nang someday and see these wonderful places for yourself.

**f.** If you love beaches, My Khe Beach is a great spot for swimming and sunbathing. And don't miss the Dragon Bridge, which lights up and breathes fire every weekend!

 A. d – b – a – f – e – c B. d – a – b – f – e – c

 C. d – c – a – f – e – b D. d – a – f – a – e – c

**F. LISTENING**

## **Exercise 22: Listen to the recording and choose the best answer A, B, C, or D for each question below:**

1. What is the focus of the Warm Clothes volunteer group in Vietnam?

 A. Teaching children to make bamboo and bottle crafts

 B. Collecting clothes for poor people in rural areas

 C. Tutoring small kids in villages

 D. Selling handmade items to buy books for village children

1. Who are the members of the Warm Clothes group?

 A. Only parents B. Only children

 C. Both parents and their children D. Elderly volunteers

1. What did the parents teach their children to make?

 A. Warm sweaters B. Bamboo and bottle crafts C. Books D. Love

1. How did the group raise funds to buy books for village children?

 A. By selling handmade items (bamboo and bottle crafts) B. By tutoring small kids

 C. By collecting donations D. By dancing for the elderly

1. What did the Warm Clothes group bring to the small villages?

 A. Warm sweaters B. Love C. Books D. Food

**Exercise 23: Listen to the audio and decide whether those sentences are TRUE (T) or FALSE (F):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **True** | **False** |
| 1. Nowadays, delivery people aren’t commonly seen in the city.
 | 🖵 | 🖵 |
| 1. Mr. Nam is approximately 40 years old.
 | 🖵 | 🖵 |
| 1. Mr. Nam wears a yellow uniform.
 | 🖵 | 🖵 |
| 1. Mr. Nam calls to check if the family is at home before delivering parcels.
 | 🖵 | 🖵 |
| 1. Mr. Nam refused to leave the parcel with the neighbor when the family was not at home.
 | 🖵 | 🖵 |

**--- THE END ---**